

Số: 1367 /TTr-STC

Điện Biên, ngày 16 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v bổ sung dự toán thu, chi năm 2025 từ nguồn vốn
viện trợ không hoàn lại của nước ngoài**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 26/02/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 224/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;

Để thực hiện quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước theo quy định, trên cơ sở đề nghị của đơn vị tại Tờ trình số 1551/TTr-SNNMT ngày 02/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh bổ sung dự toán thu, chi năm 2025 từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước như sau:

1. Bổ sung dự toán thu từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, số tiền **3.147.178.900 đồng** theo hình thức ghi thu vào ngân sách tỉnh.

2. Bổ sung dự toán chi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện dự án từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài, số tiền **3.147.178.900 đồng** theo hình thức ghi chi, cụ thể: Dự án viện trợ do Tổ chức Gravity Water tài trợ để lắp đặt hệ thống thu trữ nước mưa và lọc nước sạch cho 50 trường học và 10 cụm dân cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

(Có các dự thảo kèm theo)

Sở Tài chính báo cáo - trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCSN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Thái Đình Hưng

Số: 1551 /TTr-SNNMT

Điện Biên, ngày 02 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc bổ sung nguồn vốn viện trợ không hoàn lại
thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2025**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 224/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt khoản viện trợ do Tổ chức Gravity Water tài trợ để lắp đặt hệ thống thu trữ nước mưa và lọc nước sạch cho 50 trường học và 10 cụm dân cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Thông báo cam kết Tài trợ số 40/GW-2024 ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Tổ chức Gravity Water và Văn kiện phi dự án;

Theo đề nghị của Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, tài nguyên và môi trường tại Công văn số 98/TTKT-HCTH ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc đề nghị bổ sung nguồn vốn viện trợ năm 2025 thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

Để đảm bảo nguyên tắc quản lý tài chính đối với vốn viện trợ theo quy định; Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Sở Tài chính xem xét, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung nguồn vốn viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tên khoản viện trợ phi dự án: Viện trợ lắp đặt hệ thống thu trữ nước mưa và lọc nước sạch cho 50 trường học và 10 cụm dân cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
2. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.
3. Chủ khoản viện trợ: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, tài nguyên và môi trường)
4. Nhà tài trợ: Tổ chức Gravity Water.

5. Tổng khoản viện trợ phi dự án có giá trị là: **3.147.178.900 VND tương đương với 129.594 USD**. Trong đó: 100% giá trị khoản viện trợ là vốn viện trợ không hoàn lại do bên tài trợ quản lý, thực hiện.

(Đính kèm theo Biểu dự toán thu, chi từ nguồn viện trợ; Thông báo cam kết tài trợ số 40/GW-2024 ngày 07/11/2024 của Tổ chức Gravity Water; Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên và Văn kiện phi dự án)

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên đề nghị Sở Tài chính xem xét, tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Trung tâm Kỹ thuật NN, TN&MT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tới

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

Chương: 412

DỰ TOÁN THU, CHI TỪ NGUỒN VIỆN TRỢ NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số 1551 /TTr-SNNMT ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên)

TT	Tên Chương trình, Dự án	Nhà tài trợ	Thời gian thực hiện Dự án	Quản lý theo Dự án (Hạch toán ghi thu, ghi chi NSNN)			
				Tổng số vốn viện trợ ký kết hoặc cam kết		Dự toán năm 2025 đề nghị bổ sung	
				USD	Đồng	USD	Đồng
A	B	I	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ			129.594	3.147.178.900	129.594	3.147.178.900
*	Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế						
-	Phi dự án: Viện trợ lắp đặt hệ thống thu trữ nước mưa và lọc nước sạch cho 50 trường học và 10 cụm dân cư tại tỉnh Điện Biên	Tổ chức Gravity Water	Từ tháng 12/2024 đến tháng 8/2025	129.594	3.147.178.900	129.594	3.147.178.900

**VĂN KIẾN PHI DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN VIỆN TRỢ
VIỆN TRỢ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG THU TRỮ NƯỚC MƯA VÀ LỌC NƯỚC
SẠCH CHO 50 TRƯỜNG HỌC VÀ 10 CỤM DÂN CƯ TẠI TỈNH ĐIỆN BIÊN**

I. CĂN CỨ TIẾP NHẬN PHI DỰ ÁN

1. Cơ sở pháp lý của phi dự án

- Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên:

Căn cứ Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015 quy định nhiệm vụ quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, theo trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh có nhiệm vụ quyền hạn: Tổ chức thực hiện ngân sách tỉnh, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, mạng lưới giao thông, thủy lợi; thực hiện các biện pháp quản lý, sử dụng đất đai, rừng núi, sông hồ, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác; thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong phạm vi được phân quyền. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án của tỉnh đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước ở trung ương phân cấp, ủy quyền.

Căn cứ theo Điều 3, Điều 7 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính Phủ về Quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài danh cho Việt Nam quy định: Cơ quan chủ quản trong đó bao gồm Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Người đứng đầu cơ quan chủ quản có thẩm quyền phê duyệt các khoản viện trợ.

- Chủ khoản viện trợ: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên (Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn)

Căn cứ vào vị trí và chức năng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên (Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tại Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên: Sở Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; phát triển nông thôn; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tại Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên; thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, trực tiếp cung cấp các dịch vụ công ích về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo nhiệm vụ được phân công; vận động thu hút nguồn lực, tiếp nhận, sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ của ngân sách nhà nước, các tổ chức quốc tế và trong nước, nhân dân đóng góp để thực hiện cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Bối cảnh của dự án

Tiếp nối sự thành công của 05 mô hình thu trữ nước mưa và lọc nước (sau đây gọi là mô hình thu trữ nước mưa) đã được Tổ chức Gravity Water lắp đặt thí điểm tại 05 trường học trên địa bàn tỉnh Điện Biên vào năm 2023 (tại Quyết định phê duyệt khoản viện trợ số 1842/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh Điện Biên). Tháng 06 năm 2024, theo đề xuất của Tổ chức Gravity Water, Sở Ngoại Vụ tỉnh Điện Biên tổ chức buổi làm việc giữa Tổ chức Gravity Water với các Sở, ngành: Ngoại vụ, Giáo dục Và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn về việc báo cáo sơ lược kết quả dự án thí điểm tại tỉnh Điện Biên năm 2023 và kế hoạch triển khai dự án giai đoạn tiếp

theo tại tỉnh. Tại buổi làm việc, đại diện Tổ chức Gravity Water và đại diện các Sở, ngành đã đề xuất sự hỗ trợ, tham gia của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn với vai trò đối tác cấp tỉnh hỗ trợ các thủ tục liên quan với địa phương.

Tháng 09 năm 2024, Tổ chức Gravity Water phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn triển khai khảo sát tình hình ảnh hưởng của cơn bão số 3 - bão Yagi, và hiện trạng nước sạch, vệ sinh cũng như nhu cầu lắp đặt mô hình thu trữ nước tại một số trường học thuộc địa bàn các huyện Điện Biên Đông, Mường Ảng, Tuần Giáo và Tủa Chùa tỉnh Điện Biên. Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn các trường học đều gặp tình trạng thiếu nước, khan hiếm nước đặc biệt là vào mùa khô. Trong khi mô hình thu trữ nước mưa của Tổ chức Gravity Water là một giải pháp phù hợp giải quyết tình trạng thiếu nước, khan hiếm nước và cải thiện chất lượng nước cho các trường học. Mô hình thu trữ nước mưa cung cấp nguồn nước bổ sung cho các nguồn nước truyền thống, qua đó giúp giảm tải việc sử dụng nước ngầm, nước mặt cũng như cải thiện chất lượng nước. Quá trình thu, trữ nước mưa cũng có tác động nhất định đến các hoạt động chống biến đổi khí hậu nhờ việc trang bị sẵn sàng cho cộng đồng phương thức cung cấp nước chủ động, giảm sự phụ thuộc vào nước ngầm, nước mặt.

3. Đối tượng thụ hưởng trực tiếp của dự án

Đối tượng thụ hưởng trực tiếp của dự án là hơn 20.000 học sinh, khoảng 680 giáo viên tại 50 trường học và 48 hộ dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*kèm theo Phụ lục danh sách các trường và khu vực hộ dân hưởng lợi*). Đối tượng thụ hưởng nêu trên sẽ được hưởng lợi từ dự án khi được tiếp cận với nguồn nước an toàn sử dụng trong sinh hoạt và ăn uống.

II. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT BÊN CUNG CẤP VIỆN TRỢ

1. Mô tả tính phù hợp

Tổ chức Gravity Water (Hoa Kỳ) được thành lập vào năm 2016 là tổ chức Phi chính Phủ, Phi lợi nhuận được đăng ký hoạt động tại Mỹ, sau đó mở rộng hoạt động tại Nepal và Việt Nam với mục tiêu biến nước mưa thành nước sạch cho các trường

học. Gravity Water đã và đang cung cấp cho các trường học hệ thống thu trữ nước mưa nhằm hỗ trợ các nhà trường và cộng đồng tiếp cận mới một mô hình sử dụng nước bền vững hơn, giảm sự phụ thuộc vào nước ngầm/nước mặt và tránh sử dụng các nguồn nước bị ô nhiễm nặng trong mùa mưa. Hệ thống cũng kết hợp việc trữ các nguồn nước cơ bản của nhà trường, điều phối nước để bảo đảm việc chuyển đổi giữa sử dụng nước mưa và các nguồn nước truyền thống nhằm tăng cường khả năng quản lý và sử dụng nước của nhà trường với mục tiêu phát triển bền vững.

Bên cạnh việc cung cấp hệ thống thu trữ nước mưa, Gravity Water còn cung cấp hệ thống lọc nước nhằm cải thiện chất lượng nước. Hệ thống lọc của Gravity Water giúp loại bỏ mùi hôi, các chất cặn trong nước, các chất ô nhiễm như trầm tích và ký sinh trùng. Qua đó cải thiện chất lượng nguồn nước của đối tượng thụ hưởng, cung cấp nguồn nước sạch an toàn cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày.

2. Các điều kiện ràng buộc theo quy định của Bên cung cấp viện trợ (nếu có) và khả năng đáp ứng các điều kiện này của phía Việt Nam

Gravity Water hy vọng nhận được sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ của cơ quan ban ngành địa phương trong quá trình thực hiện, giám sát và đánh giá dự án để dự án đạt được những mục tiêu và kế hoạch đã đề ra.

Các nhà trường cam kết đưa hệ thống thu trữ và lọc nước mưa và sử dụng ngay sau khi tiếp nhận tài trợ; thường xuyên kiểm tra, vệ sinh hệ thống thu trữ nước mưa và hệ thống lọc theo hướng dẫn của tổ chức nhằm bảo đảm hệ thống vận hành tốt và cung cấp đủ nước cho nhu cầu sử dụng của nhà trường. Thực hiện báo cáo định kỳ về tình trạng sử dụng của hệ thống theo mẫu của nhà tài trợ

Các nhà trường, cụm dân cư chỉ định cán bộ trực tiếp chịu trách nhiệm theo dõi việc vận hành hệ thống, tham gia vào quá trình hướng dẫn vận hành và bảo kiểm tra bảo trì hệ thống do tổ chức Gravity Water thực hiện; Sau khi tiếp nhận chịu trách nhiệm quản lý vận hành và gửi báo cáo về hoạt động của hệ thống theo hướng dẫn của tổ chức Gravity Water.

Các hệ thống sau khi được bàn giao sử dụng cho trường học và các khu vực dân cư được Tổ chức Gravity Water theo dõi, quản lý tài sản.

III. MỤC TIÊU TIẾP NHẬN PHI DỰ ÁN

Mục tiêu của phi dự án:

Tạo ra nguồn nước dự phòng tại chỗ và nguồn nước an toàn sử dụng trong sinh hoạt và ăn uống cho nhà trường và cộng đồng. Hướng tới việc mang lại nguồn nước an toàn cho sức khỏe học sinh và người dân.

Kết quả dự kiến đạt được của phi dự án:

- Kết quả 1: Tăng cường hệ thống nước sạch tại các khu vực mục tiêu thông qua: (1) Lắp đặt và kết hợp hệ thống thu trữ nước mưa với các nguồn nước hiện có của nhà trường và cụm dân cư (2) Cải thiện chất lượng nước (nước mưa và các nguồn nước truyền thống) thông qua hệ thống lọc thô và lọc vi sinh.

- Kết quả 2: Nâng cao nhận thức của nhà trường và cộng đồng về việc sử dụng hiệu quả các nguồn nước hướng đến việc sử dụng nước bền vững, an toàn và tiết kiệm.

IV. CÁC THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA PHI DỰ ÁN

1. Thông số kỹ thuật: Viện trợ nhận đạo không hoàn lại bằng hình thức trao tặng hiện vật là các hệ thống thu trữ nước mưa và lọc nước có kèm theo các hoạt động tập huấn hướng dẫn vận hành, theo dõi, đánh giá hiệu quả.

2. Các hoạt động của phi dự án:

Để đạt được các mục tiêu đề ra, các hoạt động can thiệp và ngân sách dự kiến cho từng hoạt động như sau:

STT	Các hoạt động	Ngân sách dự kiến (VND)
I	Kết quả 1: Tăng cường hệ thống nước sạch tại các khu vực mục tiêu	2.957.336.500
1	Hoạt động 1.1 Đánh giá ban đầu: Tiến hành đánh giá toàn diện về nhu cầu, hiện trạng và cơ sở hạ tầng hiện có tại các trường học và cộng đồng ở các khu vực mục tiêu của Điện Biên.	37.314.000
2	Hoạt động 1.2 Lắp đặt hệ thống thu trữ nước mưa và xử lý nước tại 50 trường học và 10 hệ thống thí điểm tại các cụm hộ gia đình (tổng số 60 hệ thống)	2.625.000.000

3	Hoạt động 1.3 Theo dõi, đánh giá và học tập: Thiết lập khuôn khổ theo dõi và đánh giá xuyên suốt. Kiểm tra chất lượng nước, thường xuyên thu thập dữ liệu và phản hồi để đưa ra quyết định sáng suốt và tối ưu hóa hiệu suất của hệ thống.	135.000.000
4	Hoạt động 1.4 Tổ chức hội thảo cấp tỉnh/khu vực để phổ biến và thúc đẩy công nghệ và tài chính cho WASH và tăng cường ưu tiên cho trẻ em và các nhóm dễ bị tổn thương	160.022.500
II	Kết quả 2: Kiến thức và nhận thức của cán bộ địa phương, nhà cung cấp dịch vụ, trẻ em và giáo viên, người dân địa phương, đặc biệt là ở những vùng khó khăn có nhiều người dân tộc thiểu số, sẽ được nâng cao và thực hành dinh dưỡng tốt, chăm sóc sức khỏe, nước sạch và vệ sinh sẽ được cải thiện.	189.842.400
5	Hoạt động 2.1 - Triển khai chiến dịch truyền thông thay đổi hành vi và xã hội tại trường học và cộng đồng	189.842.400
6	Hoạt động 2.2 - Bàn giao hệ thống (bao gồm hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng) và các hướng dẫn khác cho người thụ hưởng và chính quyền địa phương để họ có thể vận hành hệ thống và mở rộng mô hình trong tỉnh.	
	TỔNG (VND)	3.147.178.900
	TỔNG (USD) <i>Tỉ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 20/11: 24.285VND/1USD</i>	129.594

3. Danh mục hàng hóa:

STT	Diễn giải/Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng	Giá trị ước tính (đồng)	Xuất xứ
1	Tec trữ nước 3000 lít	cái	60	360.000.000	Việt Nam
2	Hệ thống Giàn thu lắng nước mưa	bộ	60	720.000.000	Việt Nam
3	Bộ điều khiển xử lý nước	bộ	60	780.000.000	Việt Nam
4	Bộ đo dữ liệu nước	bộ	60	150.000.000	Việt Nam
5	Hệ thống xử lý nước: các lõi lọc thô, lọc vi sinh, đèn UV	bộ	60	300.000.000	Việt Nam
6	Vật tư khác (Ống nước, máy bơm, dây điện, phụ kiện...)		60	315.000.000	Việt Nam
	Tổng cộng			2.625.000.000	

Giá trị : 1.802 USD/01 hệ thống tương đương 43.750.000 VND (Theo tỉ giá 24.285 VND/1 USD). Tổng trị giá của 60 hệ thống: 108.091 USD tương đương 2.625.000.000 VND

Toàn bộ hàng hóa đều có tình trạng mới 100% chưa qua sử dụng và có giấy chứng nhận sản phẩm.

4. Thời gian dự kiến thực hiện: tháng 12/2024 đến tháng 08 năm 2025.

V. NGÂN SÁCH HOẶC TRỊ GIÁ VIỆN TRỢ CỦA PHI DỰ ÁN

1. Tổng vốn của phi dự án: 129.594 USD (tương đương 3.147.178.900 đồng)

Trong đó:

a) *Vốn viện trợ không hoàn lại:* 129.594 USD tương đương khoảng 3.147.178.900 đồng

b) *Vốn đối ứng:* 0 đồng, tương đương 0 USD

2. Vốn do các bên quản lý, thực hiện:

a) *Chủ dự án:*

- Tiền mặt: 0 VND, tương đương 0 USD

- Hiện vật: 0 VND, tương đương 0 USD

b) *Bên tài trợ:*

- Tiền mặt: 522.178.900 VND, tương đương 21.502 USD

- Hiện vật: Hệ thống thu trữ nước mưa và hệ thống lọc nước

3. Vốn viện trợ: Thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

VI. CÁC QUY ĐỊNH VÀ QUẢN LÝ PHI DỰ ÁN

1. Quy định về quản lý tài sản, chuyển giao tài sản

Tổ chức Gravity Water (Hoa Kỳ) tổ chức khảo sát, lắp đặt hệ thống lọc nước, hướng dẫn sử dụng và có biên bản bàn giao trực tiếp cho đơn vị trường học sử dụng.

2. Quy định về chế độ báo cáo

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn) phối hợp với Tổ chức Gravity Water báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi dự án kết thúc./.

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỌC LẮP ĐẶT HỆ THỐNG
THU TRỮ NƯỚC MƯA VÀ LỌC NƯỚC**

Địa điểm	STT	Tên trường	Tổng số học sinh	Tổng số học sinh bán trú
I. Huyện Điện Biên Đông			5.429	3.886
Keo Lôm	1	Trường PTDTBT TH Keo Lôm	482	378
	2	Trường PTDTBT THCS Keo Lôm	549	432
	3	Trường PTDTBT TH Xam Măn	367	255
Na son	4	Trường PTDTBT TH&THCS Na Son	350	280
	5	Trường PTDTBT Tiểu học Sur Lư	194	60
Phì Nhừ	6	Trường PTDTBT TH Phì Nhừ	569	420
	7	PTDTBT THCS Phì Nhừ	474	404
	8	Trường PTDTBT TH&THCS Suối Lư	494	259
Phình Giàng	9	Trường PTDTBT Tiểu học Phình Giàng	544	340
	10	Trường PTDTBT THCS Phình Giàng	336	220
Pu Nhi	11	Trường PTDTBT Tiểu học Pu Nhi	138	110
	12	Trường PTDTNT Tiểu học Nậm Ngám	366	243
	13	Trường PTDTBT THCS Pu Nhi	566	485
II. Huyện Tủa Chùa			5.026	3.426
Tủa Thàng	14	Trường PTDTBT THCS Tủa Thàng	592	449
	15	Trường Mầm non Tủa Thàng Số 2	134	126
	16	Trường PTDTBT TH Tủa Thàng số 2	363	90
	17	Trường Mầm non Tủa Thàng số 1 - điểm trường thôn Tủa Thàng	110	105
Sính Phình	18	Trường PTDTBT THCS Sính Phình	625	510
	19	Trường tiểu học sinh phình số 2	477	254
	20	Trường Mầm non Sính Phình	226	218
	21	Trường MN Sính Phình- Điểm Thôn Đề Đề Hu	123	116
Mường Đun	22	Trường Mầm non Mường Đun	383	355
	23	Trường THCS Mường Đun	366	186
Thị trấn Tủa Chùa	24	Trường PTDTBT TH Mường Báng	666	480
	25	Trường mầm non Lao Xá Phình	302	181

Lao Sả Phình	26	Trường PTDTBT TH&THCS Lao Xã Phình	659	356
III. Huyện Tuần Giáo			6.504	3.810
Chiềng Đông	27	Trường Tiểu học Bình Minh	639	154
	28	Trường Mầm Non Bình Minh	276	250
Chiềng Sinh	29	Trường MN Chiềng Sinh	381	348
	30	Trường Tiểu học Chiềng Sinh	482	
Mùn Chung	31	Trường PTDTBT THCS Mùn Chung	676	360
	32	Trường mầm non Mùn Chung	316	284
	33	Trường tiểu học Mùn Chung	496	188
Pú Xi	34	Trường Mầm non Pú Xi	276	247
Phình sáng	35	Trường Mầm non Phình Sáng	373	353
	36	Trường tiểu học Phình Sáng	335	103
	37	Trường PTDTBT Nậm Din	490	223
Rạng Đông	38	Trường Mầm non Rạng Đông	327	300
Ta Ma	39	Trường PTDTBT THCS Ta Ma	402	227
	40	Trường PTDTBT TH Ta Ma	514	252
	41	Trường Mầm non Ta Ma	521	521
IV. Huyện Mường Ảng			3.579	1.116
Ảng Cang	42	Trường THCS Ảng Cang	689	147
	43	Trường Tiểu học Hua Ngụong	459	146
Ảng Tở	44	Trường THCS Ảng Tở	640	132
	45	Trường Mầm non Ảng Tở	140	122
Nậm Lịch	46	Trường THCS Nậm Lịch	302	111
	47	Trường Mầm non Nậm Lịch	133	111
	48	Trường Tiểu học Nậm Lịch	379	150
Xuân Lao	49	Trường Tiểu học Xuân Lao	323	103
	50	Trường THCS Xuân Lao	514	94
Tổng			20.538	12.238

**PHỤ LỤC 2: KHU VỰC CỤM DÂN CƯ DỰ KIẾN LẮP ĐẶT HỆ THỐNG
THU TRỮ NƯỚC MƯA VÀ LỌC NƯỚC**

STT	Thôn/Xã	Huyện	Số cụm dân cư thí điểm	Số hộ dân thụ hưởng dự kiến
1	Xã Mường Đùn	Tủa Chùa	03	15
2	Xã Keo Lô	Điện Biên Đông	01	4
3	Xã Na Son	Điện Biên Đông	02	9
4	Xã Pú Nhung	Tuần Giáo	02	10
5	Xã Nà Sáy	Tuần Giáo	02	10
	TỔNG		10	48

THƯ CAM KẾT TÀI TRỢ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG THU TRỮ NƯỚC MƯA VÀ LỌC NƯỚC SẠCH TẠI TỈNH ĐIỆN BIÊN

Kính gửi: - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh Điện Biên

Tổ chức Gravity Water là một tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận có trụ sở tại California Mỹ. Giấy phép đăng ký số 501(c)3, (EIN: 81-1802377), cấp ngày 29/02/2016, và được cấp phép Hoạt động tại Việt Nam theo Giấy đăng ký hoạt động số 508/CNV-HĐ do Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao Việt Nam cấp ngày 10 tháng 4 năm 2023.



Năm 2023, với sự hỗ trợ của các cơ quan chính quyền tỉnh Điện Biên, Tổ chức Gravity Water đã thực hiện thí điểm thành công mô hình hệ thống thu trữ nước mưa và lọc nước tại 05 điểm trường trên địa bàn các huyện: Tủa Chùa, Tuần Giáo và Điện Biên Đông.

Với những kết quả tích cực trong việc vận hành hệ thống Gravity Water, và đặc biệt sau đợt bão Yagi xảy ra vào tháng 9 vừa qua, tổ chức Gravity Water dự kiến nhân rộng mô hình tới các nhà trường và cộng đồng dân cư tại Điện Biên.

Từ ngày 23 - 28/9/2024, tổ chức Gravity Water cùng với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường Nông thôn tỉnh Điện Biên đã đi khảo sát lựa chọn các trường học và cụm dân cư thuộc địa bàn các huyện Tủa Chùa, Tuần Giáo, Điện Biên Đông và Mường Ảng, tỉnh Điện Biên;

Sau khi xem xét hồ sơ của các nhà trường và cụm dân cư thuộc danh sách đề nghị tài trợ và trao đổi trực tiếp với Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh Điện Biên về tình hình nguồn nước cụ thể tại từng trường, Tổ chức Gravity Water cam kết hỗ trợ lắp đặt mô hình của tổ chức tại các 50 điểm trường và 10 cụm hộ dân theo đề xuất. Cụ thể như sau:

1. Danh sách các đơn vị nhận tài trợ

Có bảng danh sách 50 trường và 10 cụm hộ dân đính kèm

2. Kinh phí tài trợ:

Tổng kinh phí dự kiến: **3,147,178,900 VND** (Tương đương: \$125,052 - Quy đổi theo tỉ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ theo tỉ giá trung tâm của Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 25.167VND/1USD) (Bằng chữ: Ba tỉ một trăm bốn mươi bảy triệu một trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm đồng)

Trong đó:

- Kinh phí dự kiến tài trợ cho các trường và cụm dân cư là: 2,625,000,000 VND
- Kinh phí dự kiến tổ chức các hoạt động bổ sung gồm khảo sát, giám sát và nâng cao năng lực cộng đồng là: 522,178,900 VND
- Hình thức viện trợ: Trao tặng hiện vật (hệ thống thu trữ nước mưa và lọc nước sạch sử dụng công nghệ và thiết kế của tổ chức Gravity Water)

3. Thời gian và phương thức thực hiện

Thời gian dự kiến triển khai: Từ tháng 12/2024 đến tháng 08/2025

Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt tiếp nhận viện trợ, Gravity Water sẽ tiến mua sắm và lắp đặt hệ thống lọc nước và bàn giao cho các trường đưa vào sử dụng.

- Phương thức thực hiện: Gravity Water sẽ trực tiếp thực hiện việc mua sắm, lắp đặt thiết bị, và thực hiện các hoạt động bàn giao, tập huấn hướng dẫn vận hành.

4. Các mục tiêu của chương trình tài trợ

Tạo ra nguồn nước dự phòng tại chỗ và nguồn nước an toàn sử dụng trong sinh hoạt và ăn, uống cho nhà trường. Hướng tới việc mang lại nguồn nước an toàn cho sức khỏe học sinh.

Đề kịp thời triển khai chương trình lắp đặt hệ thống cho các nhà trường, kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn căn cứ cam kết của Tổ chức Gravity Water tại văn bản này, lập hồ sơ viện trợ trình cơ quan chức năng phê duyệt theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận

- Như đề gửi;
- Lưu: VP;

GRAVITY WATER VIỆT NAM
GIÁM ĐỐC QUỐC GIA



Chu Thanh Hòa

Phụ lục 1:

DANH SÁCH TRƯỜNG HỌC

DỰ KIẾN LẬP ĐẶT HỆ THỐNG THU MƯA GRAVITY WATER

STT	Tên trường	Xã	Tổng số học sinh	Tổng số học sinh bán trú
A	Huyện Điện Biên Đông			
1	Trường PTDTBT TH Keo Lôm	Keo Lôm	482	378
2	Trường PTDTBT THCS Keo Lôm	Keo Lôm	549	432
3	Trường PTDTBT TH Xam Măn	Keo Lôm	367	255
4	Trường PTDTBT TH&THCS Na Son	Na son	350	280
5	Trường PTDTBT Tiểu học Suối Lư	Na Son	194	60
6	Trường PTDTBT TH Phi Nhừ	Phi Nhừ	569	420
7	PTDTBT THCS Phi Nhừ	Phi Nhừ	474	404
8	Trường PTDTBT TH&THCS Suối Lư	Phi Nhừ	494	259
9	Trường PTDTBT Tiểu học Phình Giàng	Phình Giàng	544	340
10	Trường PTDTBT THCS Phình Giàng	Phình Giàng	336	220
11	Trường PTDTBT Tiểu học Pu Nhi	Pu Nhi	138	110
12	Trường PTDTNT Tiểu học Nậm Ngán	Pu Nhi	366	243
13	Trường PTDTBT THCS Pu Nhi	Pu Nhi	566	485
B	Huyện Tủa Chùa			
14	Trường PTDTBT THCS Tủa Thàng	Tủa Thàng	592	449
15	Trường Mầm non Tủa Thàng Số 2	Tủa Thàng	134	126
16	Trường PTDTBT TH Tủa Thàng số 2	Tủa Thàng	363	90
17	Trường Mầm non Tủa Thàng số 1 - điểm trường thôn Tủa Thàng	Tủa Thàng	110	105

18	Trường PTDTBT THCS Sính Phình	Sính phình	625	510
19	Trường tiểu học sính phình số 2	Sính phình	477	254
20	Trường Mầm non Sính Phình	Sính Phình	226	218
21	Trường MN Sính Phình- Điểm Thôn Đề Dê Hu	Sính Phình	123	116
22	Trường Mầm non Mường Đun	Mường Đun	383	355
23	Trường THCS Mường Đun	Mường Đun	366	186
24	Trường PTDTBT TH Mường Báng	Thị trấn Tòa Chùa	666	480
25	Trường mầm non Lao Xá Phình	Lao Xá Phình	302	181
26	Trường PTDTBT TH&THCS Lao Xá Phình	Lao Sả Phình	659	356

C Huyện Tuần Giáo

27	Trường Tiểu học Bình Minh	Chiềng Đông	639	154
28	Trường Mầm Non Bình Minh	Chiềng Đông	276	250
29	Trường MN Chiềng Sinh	Chiềng Sinh	381	348
30	Trường Tiểu học Chiềng Sinh	Chiềng Sinh	482	
31	Trường PTDTBT THCS Mùn Chung	Mùn Chung	676	360
32	Trường mầm non Mùn Chung	Mùn Chung	316	284
33	Trường tiểu học Mùn Chung	Mùn Chung	496	188
34	Trường Mầm non Pú Xi	Pú Xi	276	247
35	Trường Mầm non Phình Sáng	Phình Sáng	373	353
36	Trường tiểu học Phình Sáng	Phình sáng	335	103
37	Trường PTDTBT Nậm Din	Phình sáng	490	223
38	Trường Mầm non Rạng Đông	Rạng Đông	327	300
39	Trường PTDTBT THCS Ta Ma	Ta Ma	402	227
40	Trường PTDTBT TH Ta Ma	Ta Ma	514	252
41	Trường Mầm non Ta Ma	Ta Ma	521	521

D Huyện Mường Ảng

42	Trường THCS Ảng Cang	Ảng Cang	689	147
43	Trường Tiểu học Hua Nguống	Ảng Cang	459	146
44	Trường THCS Ảng Tờ	Ảng Tờ	640	132
45	Trường Mầm non Ảng Tờ	Ảng Tờ	140	122
46	Trường THCS Nặm Lịch	Nặm Lịch	302	111
47	Trường Mầm non Nặm Lịch	Nặm Lịch	133	111
48	Trường Tiểu học Nặm Lịch	Nặm Lịch	379	150
49	Trường Tiểu học Xuân Lao	Xuân Lao	323	103
50	Trường THCS Xuân Lao	Xuân Lao	514	94

Phụ lục 2:

DANH SÁCH CỤM DÂN CƯ
DỰ KIẾN LẮP ĐẶT HỆ THỐNG THU MƯA GRAVITY WATER

STT	Thôn/Xã	Huyện	Số cụm dân cư thí điểm	Số hộ dân thụ hưởng dự kiến
1	Xã Mường Đùn	Tủa Chùa	03	15
2	Xã Keo Lôm	Điện Biên Đông	01	4
3	Xã Na Son	Điện Biên Đông	02	9
4	Xã Pú Nhung	Tuần Giáo	02	10
5	Xã Này Sáy	Tuần Giáo	02	10
	TỔNG		10	